

Số: 2796/2024/QĐST – DS

Thành phố Thủ Đức, ngày 28 tháng 6 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành giữa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 757/2024/DSST ngày 09 tháng 4 năm 2024 về việc: “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

*Nguyên đơn:* Ngân hàng TMCP A.

Trụ sở: A Hoàng Cầu, phường B, quận C, thành phố Hà Nội;

Đại diện theo ủy quyền: Bà Trần Thị Thủy và Ông Trần Thành Tuyên

Địa chỉ: Số A, Phan Đình Giót, phường B, quận C, Tp. Hồ Chí Minh.

*Bị đơn:* Bà Huỳnh Nguyễn Thảo H

Địa chỉ thường trú: A đường số B Khu phố C, phường D, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện theo ủy quyền: Ông Huỳnh Minh Hải

Địa chỉ: A đường số B, khu phố C, phường D, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Bà Huỳnh Nguyễn Thảo H thanh toán cho Ngân hàng TMCP Atổng số tiền tạm tính đến ngày 20/06/2024 là: 3.828.998.271 (Ba tỷ, tám trăm hai mươi tám triệu, chín trăm chín mươi tám nghìn, hai trăm bảy mươi mốt) đồng, (trong đó: Nợ gốc: 3.206.560.000 đồng; Nợ lãi tạm tính: 335.799.341 đồng; Nợ thẻ tín dụng VISA: 286.638.930 đồng; Nợ gốc: 186.114.734 đồng và nợ lãi: 100.524.196 đồng theo Hợp đồng cho vay từng lần số 2185/21/TD/L4 ngày 17/06/2021 và Giấy đề nghị kèm Hợp đồng phát hành, sử dụng thẻ tín dụng quốc tế ABBANK VISA (dành cho khách hàng cá nhân) hợp đồng số 6086/22/TD/019 ngày 22/06/2022).

Thực hiện trong thời hạn 02 tháng, hạn chót là ngày 30/8/2024.

Bà Huỳnh Nguyễn Thảo H còn phải tiếp tục trả lãi theo hợp đồng đã ký kết kể từ ngày 21/6/2024 cho đến khi thi hành xong số tiền phải trả cho Ngân hàng, theo mức lãi suất được quy định trong theo hợp đồng tín dụng số Hợp đồng cho vay từng lần số 2185/21/TD/I.4 ngày 17/06/2021; Giấy nhận nợ ngày 23/7/2021 và Giấy đề nghị kiêm hợp đồng phát hành, sử dụng thẻ tín dụng quốc tế ABBANK VISA (dành cho khách hàng cá nhân) Hợp đồng số 6086/22/TD/019 ngày 22/06/2022 (Viết tắt là “Nợ thẻ tín dụng VISA”) đã ký kết với ABBANK cho đến khi thanh toán hết nợ.

Trường hợp bà Huỳnh Nguyễn Thảo H không thực hiện việc nghĩa vụ thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ cho Ngân hàng thì Ngân hàng được quyền yêu cầu Cơ quan Chi cục thi hành án có thẩm quyền phát mãi tài sản đã thế chấp là quyền sử dụng đất và nhà ở tại thửa đất số: 427, Tờ bản đồ số: 49; Địa chỉ 25/2B đường 5, phường Trường Thọ, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh theo Hợp đồng thế chấp tài sản số 2185/21/TD/I.4 ngày 17/6/2021

Nếu tài sản phát mãi không đủ để hoàn thành nghĩa vụ trả nợ thì Bà Huỳnh Nguyễn Thảo H có trách nhiệm tiếp tục trả gốc và lãi theo quy định hợp đồng tín dụng số Hợp đồng tín dụng số 2185/21/TD/I.4 ngày 17/06/2021 cho đến khi thực hiện xong nghĩa vụ trả cho Ngân hàng.

Trường hợp bà H trả đủ tiền cho ngân hàng thì ngân hàng có trách nhiệm tất toán và hoàn trả hồ trả giấy tờ tài sản đảm bảo cho bà Huỳnh Nguyễn Thảo H.

Về án phí dân sự sơ thẩm và chi phí tố tụng:

- Chi phí tố tụng: Nguyên đơn đã tạm ứng chi phí xem xét thẩm định tại chỗ là 10.000.000 (mười triệu) đồng. Căn cứ Điều 165 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, bị đơn có nghĩa vụ hoàn lại cho nguyên đơn chi phí xem xét thẩm định tại chỗ là 10.000.000 (mười triệu) đồng.

- Án phí dân sự sơ thẩm: Bà Huỳnh Nguyễn Thảo H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 54.289.983 đồng. Hoàn lại cho Ngân hàng A số tiền tạm ứng án phí đã nộp 54.746.688 đồng theo biên lai số 0026141 ngày 05/4/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

**3.** Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi ban hành, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- VKSND TP.Thủ Đức;
- Chi cục THADS TP Thủ Đức;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Đinh Khắc Hưng**

